TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày: 17-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Bé Mười**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thanh Tuấn** và bà **Ngô Thị Mỹ Lợi**

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông **Nguyễn Thanh Tân** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Mãi**- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**, sinh năm 1993 tại tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Khóm A, thị trấn K, huyện N, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Trần Văn T1, sinh 1958 và bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1966

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 14/9/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 14 năm tù về tội "Hiếp dâm trẻ em". Được đặc xá ngày 31/8/2015. Đã được xóa án tích theo quy định pháp luật.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Hiện bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1962 *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: Khóm Q, Phường V, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp

- Người làm chứng:

Anh Lê Vũ B, sinh năm 1996 *(vắng mặt)*
Nơi cư trú: Ấp D, xã X, huyện G, tỉnh An Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T là người làm công (đi ghe mua bán lúa gạo) cho anh Lê Vũ B. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/3/2019, Lê Vũ B điều khiển xe mô tô biển số 66G1 – 210.02 chở Trần Văn T đến cửa hàng mua bán dụng cụ thể dục, thể thao "M1" do bà Nguyễn Thị Kim H làm chủ, tọa lạc Khóm Q, Phường R, thành phố S1để mua quần áo.

Trong lúc lựa chọn quần áo, T phát hiện điện thoại di động hiệu iPhone 6 Plus 16GB, màu vàng đồng đang sạc pin để trên mặt bàn quầy tính tiền. Lúc này, T quan sát xung quanh thấy không có người trông giữ nên dùng tay lấy điện thoại cất giấu vào túi quần của T. Sau khi mua quần áo xong, B điều khiển xe mô tô chở T về bờ kè sông Sa Đéc thuộc Phường R, thành phố S1 nơi ghe lúa đang neo đậu. Sau đó, T về nhà ở huyện N, tỉnh Đồng Tháp.

Đối với bà H, sau khi phát hiện bị mất điện thoại đã đến Công an Phường 1, thành phố Sa Đéc trình báo.

Đến khoảng 16 giờ ngày 03/3/2019 B quay trở lại cửa hàng "M1" để tiếp tục mua quần áo thì được bà H cho biết là vào ngày 02/3/2019 khi B và T đến mua quần áo thì bà H bị mất điện thoại. Nghe vậy, B điện thoại hỏi T thì T thừa nhận đã lấy điện thoại di động của bà H. Sau đó, T đem điện thoại chiếm đoạt của bà H giao nộp cho Công an Phường 1, thành phố Sa Đéc, riêng sim số và ốp lưng điện thoại bị lạc mất không thu hồi được.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 11/HĐ.ĐGTS ngày 07/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sa Đéc kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 Plus 16GB, màu vàng đồng (đã qua sử dụng) có trị giá 4.000.000 đồng;

- 01 sim điện thoại số 0939991324 (chưa thu hồi được, đã qua sử dụng) có trị giá 70.000 đồng;

- Đối với ốp lưng điện thoại di động do không xác định được nhãn hiệu nên Hội đồng định giá không xác định được giá trị tài sản.

Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là **4.070.000 đồng.**

Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc đã trao trả 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 Plus 16GB, màu vàng đồng cho bà Nguyễn Thị Kim H nhận lại xong. Đối với sim số 0939991324 và ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu đen không thu hồi được, bà H không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSND-TPSĐ ngày 26/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội **"Trộm cắp tài sản"** theo **Khoản 1 Điều 173** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Văn T** về tội **"Trộm cắp tài sản"** với mức án từ **06 tháng tù** đến **09 tháng tù**.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản và kết luận định giá tài sản số 11/HĐ.ĐGTS ngày 07/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sa Đéc và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/3/2019, tại cửa hàng mua bán dụng cụ thể dục, thể thao "M1" tọa lạc Khóm Q, Phường R, thành phố S, Trần Văn T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 Plus 16GB, màu vàng đồng, bên trong có lắp 01 sim số 0939991324, tổng giá trị tài sản là **4.070.000 đồng** của bà Nguyễn Thị Kim H nhằm mục đích vụ lợi cá nhân.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người đã thành niên nên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi xâm phạm trái pháp luật tài sản của người khác, dù bằng hình thức nào, đều vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý. Thế nhưng, do bản tính tham lam, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt điện thoại di động, bên trong có sim số 0939991324 của bà H nhằm mục đích vụ lợi cá nhân.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích vụ lợi cá nhân. Thủ đoạn thực hiện tội phạm của bị cáo táo bạo, liều lĩnh: thời điểm phạm tội vào ban ngày, địa điểm phạm tội là tại cửa hàng mua bán dụng cụ thể dục, thể thao "M1" tọa lạc Khóm Q, Phường R, thành phố S1, thuộc khu vực nội ô thành phố S1, thường xuyên có khách ra vào mua bán hàng hóa, bên trong cửa hàng có bị hại đang bán hàng, nếu chiếm đoạt tài sản sẽ dễ bị phát hiện và bị bắt, nhưng bị cáo không sợ sệt, không sợ bị phát hiện. Khi phát hiện thấy điện thoại di động của bà H đang sạc pin để trên bàn không người trông giữ, bị cáo đã đến lấy trộm bỏ vào túi quần rồi lên xe tẩu thoát.

Bị cáo là thanh niên, tuổi đời còn trẻ, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt 14 năm tù về tội "Hiếp dâm trẻ em" tuy đã được xóa án tích, nhưng trong thời gian thụ hình bị cáo đã được giáo dục, học tập, giúp cho bị cáo hiểu biết được pháp luật, biết được điều gì nên làm, điều gì pháp luật ngăn cấm, nếu biết ăn năn, hối cải, làm lại cuộc đời thì bị cáo phải biết cố gắng lao động, làm ăn chân chính để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân và phụ giúp gia đình. Thế nhưng do bản tính tham lam, xem thường pháp luật, muốn có tài sản mà không phải bỏ ra nhiều công sức lao động, nên bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm một điện thoại di động hiệu iPhone 6 Plus 16GB, màu vàng đồng, bên trong có lắp một sim số 0939991324, tổng giá trị tài sản là 4.070.000 đồng của bà Nguyễn Thị Kim H để rồi một lần nữa đi vào con đường phạm tội.

[2] Từ những phân tích trên cho thấy, hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội **"Trộm cắp tài sản"** theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2……."

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là táo bạo liều lĩnh, thể hiện sự xem thường pháp luật. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết tăng nặng*: Không.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện giao nộp lại tài sản đã chiếm đoạt cho bị hại nhận xong, vì vậy cần áp dụng Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Đã giải quyết xong.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Đã xử lý xong.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Đối với anh Lê Vũ B có đi cùng với T đến cửa hàng "M1", nhưng không biết T chiếm đoạt tài sản của bà H nên không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn T** phạm tội **"Trộm cắp tài sản".**

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn T** mức án **08 tháng tù** *(Tám tháng tù).* Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết và xử lý xong.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Bị cáo **Trần Văn T** nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Riêng bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (2b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Bé Mười